
Lãi suất LNHN
Trái phiếu

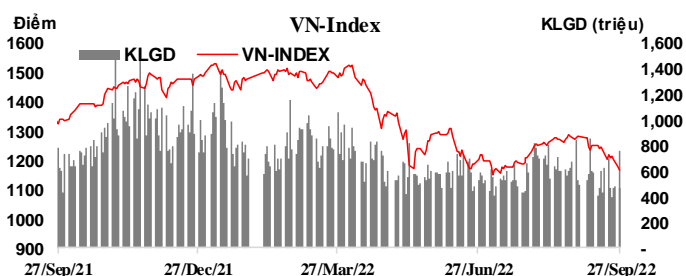
Kỳ hạn	Lãi suất LNHN				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	5.17	0.06	3.15	0.01	3Y	4.35	0.283
1W	5.45	0.02	3.30	0.01	5Y	4.35	0.285
2W	5.60	0.04	3.43	0.02	7Y	4.55	0.249
1M	5.83	0.06	3.54	0.00	10Y	4.62	0.208
2M	6.00	0.04	3.70	0.01	15Y	4.73	0.194
3M	6.22	0.05	3.78	-0.01			
6M	6.37	0.04	3.93	-0.01			
9M	6.44	0.04	4.09	0.05			
1Y	6.52	0.05	4.20	0.01			

Nguồn: Reuters

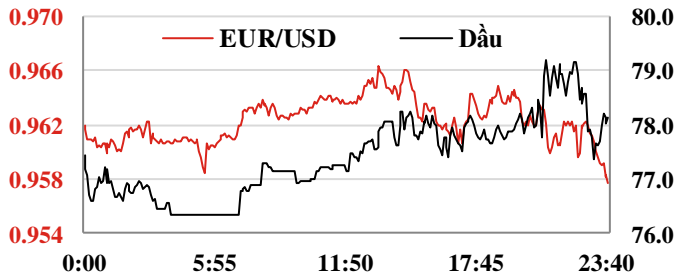
Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHN 27/09/2022

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	-	999.99	999.99	-	4,999.95
Sell Outright	-	6,999.90	14,600.00	7,600.10	52,000.00
Tổng				7,600.10	

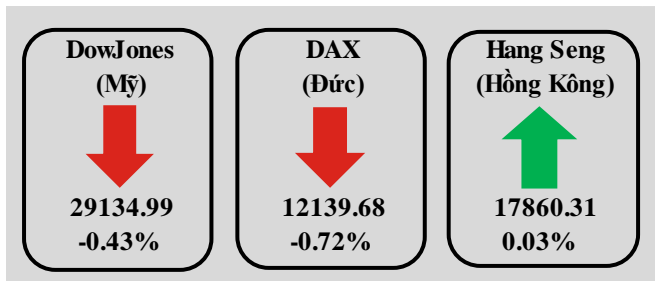
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1166.54	255.52	86.71
%/ngày	-0.67%	-0.06%	0.03%
%/31/12/2021	-22.14%	-46.1%	-23.0%
KLGD (tr.đ.vị)	466.62	45.85	25.3
GTGD (tỷ đ)	10617.58	972.56	428.39
NDINN mua (tỷ đ)	726.01	4.38	0.15
NDINN bán (tỷ đ)	1113.76	17.92	1.74


Tin trong nước ngày 27/09

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.346 VND/USD, tăng phiên thứ 4 liên tiếp 12 đồng so với phiên đầu tuần. NHNN tiếp tục không niêm yết tỷ giá mua giao ngay, tỷ giá bán giao ngay cũng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.700 VND/USD. Trên thị trường LNHN, tỷ giá chốt phiên với mức 23.744 VND/USD, tăng mạnh 22 đồng so với phiên 26/09. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 30 đồng ở chiều mua vào và 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.200 VND/USD và 24.290 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNHN:** Ngày 27/09, lãi suất chào bình quân LNHN VND tăng 0,02 – 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 5,17%; 1W 5,45%; 2W 5,60% và 1M 5,83%. Lãi suất chào bình quân LNHN USD tăng 0,01 – 0,02 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 3,15%; 1W 3,30%; 2W 3,43%, 1M 3,54%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 4,35%; 5Y 4,35%; 7Y 4,55%; 10Y 4,62%; 15Y 4,73%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 999,99 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất tăng lên mức 5,7%; có 999,99 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, có 6.999,9 tỷ đồng trúng thầu, có 14.600 tỷ đồng đảo hạn hôm qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 7.600 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 4.999,95 tỷ VND, tín phiếu giảm xuống mức 52.000 tỷ VND.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, 3 chỉ số giao dịch xung quanh mốc tham chiếu, thị trường diễn biến xấu khi các cổ phiếu vốn hóa lớn đều giảm điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 7,81 điểm (-0,67%) còn 1.166,54 điểm; HNX-Index sụt 0,16 điểm (-0,06%) về mức 255,52 điểm; UPCoM-Index nhích nhẹ 0,03 điểm (+0,03%) lên 86,71 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm mạnh với giá trị giao dịch trên 12.000 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng gần 403 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trong báo cáo Cập nhật tình hình kinh tế Đông Á và Thái Bình Dương kỳ tháng 10 năm 2022** mới được công bố, Ngân hàng Thế giới WB đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế ở khu vực này xuống mức 3,2%, Mức dự báo tăng trưởng 3,2% này giảm so với mức 5% được WB đưa ra vào tháng 4 vừa qua và thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng 7,2% trong năm 2021. WB tăng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam lên mức 7,2% (con số này được dự báo hồi tháng 4 là 5,3%) và 6,7% vào năm 2023.



	27 Sep 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	114.15	0.04%	3.57%	18.94%
USD/CNY	7.18	0.63%	2.26%	12.97%
USD/EUR	1.04	0.15%	3.94%	18.52%
USD/JPY	144.76	0.01%	0.72%	25.79%
USD/KRW	1426.32	-0.27%	2.43%	20.06%
USD/SGD	1.44	0.07%	2.07%	6.66%
USD/TWD	31.75	-0.24%	1.26%	14.56%
USD/THB	37.96	0.13%	2.57%	14.23%
USD/VND Trung tâm	23346	0.05%	0.19%	0.87%
USD/VND LNH	23744	0.09%	0.29%	4.16%
USD/VND tự do	24200	0.58%	0.58%	3.20%
Vàng	1628.80	0.45%	-2.06%	-10.92%
Dầu	78.50	2.33%	-7.05%	4.37%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	3.0640	0.0007		
1M	3.1206	0.0074	2.6938	0.0000
3M	3.6419	0.0010	3.0322	0.0000
6M	4.2081	-0.0377	0.8211	0.0000
1Y	4.8517	-0.0533		

Số liệu SIBOR ngày 26/09/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	2,50%	3,25%	21/09/2022	02/11/2022
Châu Âu	EUR	0,50%	1,25%	08/09/2022	27/10/2022
Anh	GBP	1,75%	2,25%	22/09/2022	03/11/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	28/10/2022
Australia	AUD	1,85%	1,35%	06/09/2022	04/10/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- OECD dự báo kinh tế toàn cầu năm 2023 giảm tốc đáng kể.** Cụ thể, tổ chức này dự báo GDP toàn cầu chỉ tăng trưởng 3,0% trong năm 2022 (không thay đổi so với dự báo hồi tháng 06/2022), và tiếp tục giảm tốc còn 2,2% năm 2023 (thấp hơn so với mức 2,8% của dự báo trước). Theo Tổ chức này, Eurozone là khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ cuộc chiến tranh của Nga tại Ukraine. Dữ liệu dự báo cũng cho thấy triển vọng tăng trưởng của nhóm G20 đều bị giảm, ngoại trừ Thổ Nhĩ Kỳ, Indonesia và Anh. GDP của Mỹ được dự báo chỉ tăng 1,5% trong năm 2022 và giảm tốc còn 0,5% năm 2023 (dự báo tháng 6 lần lượt là 2,5% và 1,2%). Bên cạnh đó, GDP Trung Quốc cũng chỉ tăng trưởng 3,2% trong năm nay và 4,7% vào năm sau (giảm từ 4,4% và 4,9% ở dự báo tháng 6)
- Nước Mỹ đón nhiều thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền lồi tại Mỹ tăng 0,2% m/m trong tháng 8, bằng với mức tăng của tháng 7 và gần khớp so với dự báo tăng 0,3%. Mặc dù vậy đặt hàng hàng hóa lâu bền toàn phần giảm 0,2% m/m trong tháng vừa qua, nối tiếp đà giảm 0,1% của tháng trước đó và trái với dự báo tăng 0,1%. Tiếp theo, niềm tin tiêu dùng tại thị trường Mỹ do Conference Board khảo sát ở mức 108,0 điểm trong tháng 9, tăng lên từ 103,6 điểm của tháng 8 và vượt qua mức 104,0 điểm theo kỳ vọng. Cuối cùng, doanh số bán nhà mới tại Mỹ đạt 685 nghìn căn trong tháng 8, cao hơn mức 532 nghìn căn của tháng 7, đồng thời cao hơn mức 500 nghìn căn theo dự báo.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
27-09	19:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền lồi Mỹ mm T8	0.2	0.3	0.2
27-09	19:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền Mỹ mm T8	-0.2	0.1	-0.1
27-09	21:00	***	Niềm tin tiêu dùng Conference Board Mỹ T9	108.0	104.0	103.6
27-09	21:00	**	Doanh số bán nhà mới tại Mỹ T8	685K	500K	532K
28-09	8:30	*	Doanh số bán lẻ Úc mm T8		0.5	1.3
28-09	21:00	**	Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ mm T8		-0.9	-1.0

VN-INDEX

Daily .VNI

14/4/2022 - 14/10/2022 (HAN)



VN-Index giảm xuống mức 1.166,54 điểm. VN-Index có thể sẽ tiếp tục lùi bước trong vài phiên kế tiếp và kỳ vọng được hỗ trợ khi quay trở lại ngưỡng 1.160 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150

Ngưỡng kháng cự: 1.180 – 1.190

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn